

Số: 1288/TB-ĐHHN

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết danh sách sinh viên hình thức đào tạo chính quy khóa 2021, 2022, 2023 và 2024 dự kiến nhận trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị đào tạo

Căn cứ Thông báo số 614/TB-ĐHHN ngày 05 tháng 3 năm 2025 về việc hướng dẫn làm hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ khó khăn đột xuất cho sinh viên hình thức đào tạo chính quy khóa 2021, 2022, 2023 và 2024 năm 2025;

Căn cứ đơn đề nghị và hồ sơ xét chế độ trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập của sinh viên;

Nhà trường thông báo danh sách sinh viên dự kiến nhận chế độ trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập năm 2025 (danh sách kèm theo);

Nhà trường kính đề nghị Ban chủ nhiệm các đơn vị đào tạo triển khai Thông báo này tới sinh viên để kiểm tra thông tin (Họ và tên, Mã sinh viên, Lớp, ...) trước khi Nhà trường ra quyết định công nhận chính thức;

Mọi thắc mắc của sinh viên được giải quyết trong giờ hành chính từ ngày 22/4 đến ngày 29/4/2025 tại phòng Công tác sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp, Phòng 103- nhà C, gặp cô Hà Thị Thúy.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CTSV&QHDN.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTSV&QHDN


Đỗ Quốc Đạt

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC NHẬN TRỢ CẤP XÃ HỘI NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 1278 /TB-ĐHHN, ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội)

TT	Họ và tên		Mã sinh viên	Lớp	TBCHT	KQRL	Đối tượng	Số tháng hỗ trợ	Số tiền hỗ trợ	Trong đó		Ghi chú
										Số tiền nhà nước hỗ trợ	Số tiền nhà trường hỗ trợ	
I. Danh sách sinh viên khóa 2021												
1	Lê Thị Vân	Anh	2104040005	2TC-21	2.70	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	6	3,600,000	600,000	3,000,000	
2	Nguyễn Chí	Công	2101000014	1TT-21	3.65	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	6	3,600,000	600,000	3,000,000	
3	Lý Thị Thu	Hà	2107040040	6T-21	2.82	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	6	3,600,000	600,000	3,000,000	
4	Hà Thị	Hằng	2107040048	6T-21	2.93	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	6	3,600,000	600,000	3,000,000	
5	Hoàng Trung	Hiếu	2107100022	1B-21	3.19	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	6	3,600,000	600,000	3,000,000	
6	Nguyễn Bích	Hồng	2101060036	1TD-21	3.67	Xuất sắc	Hộ nghèo, cận nghèo	6	3,600,000	600,000	3,000,000	
7	Lương Thùy	Linh	2107170050	3H-21C			Dân tộc ít người vùng cao	6	3,600,000	840,000	2,760,000	
8	Cà Thị Di	Linh	2107070039	2H-21	3.19	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	6	3,600,000	600,000	3,000,000	
9	Nguyễn Thị	Thảo	2107070064	3H-21	2.36	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	6	3,600,000	600,000	3,000,000	
10	Phạm Thị Thùy	Trang	2107060179	3NB-21	3.27	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	6	3,600,000	600,000	3,000,000	
II. Danh sách sinh viên khóa 2022												
1	Vũ Thị Vân	Anh	2207010033	10A-22	3.42	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
2	Lê Kim	Chi	2207030024	4P-22	2.61	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
3	Hoàng Ngọc	Diễm	2201040025	1C-22			Mồ côi	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
4	Đàm Thị Thúy	Hợp	2207040073	1T-22	3.58	Xuất sắc	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
5	Mai Thị San	San	2207010244	8A-22	3.46	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	



TT	Họ và tên		Mã sinh viên	Lớp	TBCHT	KQRL	Đối tượng	Số tháng hỗ trợ	Số tiền hỗ trợ	Trong đó		Ghi chú
										Số tiền nhà nước hỗ trợ	Số tiền nhà trường hỗ trợ	
6	Nguyễn Thúy	Hải	2207070021	2H-22	3.46	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
7	Nguyễn Thị Anh	Thư	2207040174	2T-22	3.31	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
8	Phạm Thị	Thương	2207010308	8A-22			Khuyết tật	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
9	Nguyễn Thị	Thùy	2201040203	5C-22			Khuyết tật	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
10	Nguyễn Ngọc	Tú	2201040158	5C-22			Khuyết tật	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
11	Hà Thị	Tuyết	2207040156	6T-22	3.13	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
12	Nguyễn Thị	Vàng	2201040188	6C-22	3.34	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
III. Danh sách sinh viên khóa 2023												
1	Nguyễn Thị	Duyên	2307010052	7A-23	3.52	Xuất sắc	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
2	Nguyễn Hồng	Huệ	2307140034	2T-23C	3.00	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
3	Lê Thu	Hương	2307060073	6NB-23	2.79	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
4	Nguyễn Đức	Thanh	2307040142	2T-23	3.00	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
5	Cao Thị	Trang	2307140090	3T-23C			Mồ côi	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
6	Đào Thị	Yến	2307190068	2I-23C	3.16	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
IV. Danh sách sinh viên khóa 2024												
1	Phạm Thị Yến	Nhi	2407040040	2T-24	2.78	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
2	Hoàng Thị Đan	Thùy	2407040043	5T-24	3.00	Tốt	Hộ nghèo, cận nghèo	12	7,200,000	1,200,000	6,000,000	
Tổng cộng:									180,000,000	30,240,000	149,760,000	



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC NHẬN HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 1288 /TB-ĐHHN, ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội)

TT	Họ và tên	Mã sinh viên	Lớp	TBCHT	KQRL	Đối tượng	Số tháng hỗ trợ	Số tiền nhà trường hỗ trợ	Ghi chú
1	Đinh Thị Thu Thủy	2204010094	2KT-22	3.15	Khá	Hộ nghèo, cận nghèo	12	6,000,000	
2	Trần Thị Huế	2307050060	1Đ-23	2.69	Khá	Hộ nghèo, cận nghèo	12	6,000,000	
3	Nguyễn Phương Thảo	2304000091	2K-23	2.89	Khá	Hộ nghèo, cận nghèo	12	6,000,000	
Tổng cộng:								18,000,000	